**Môn học: Tiếng việt**

**Tên bài học: NỤ CƯỜI GA-GA-RIN (TIẾT 1+2) - Tiết: 232- 233**

**Thời gian thực hiện: ngày 06 tháng 5 năm 2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1.1. Năng lực đặc thù.**

- Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ các âm, vần, thanh mà địa phương dễ viết sai. Ngắt nghỉ hơi đúng ngữ pháp, ngữ nghĩa.Thể hiện được tình cảm, cảm xúc phù hợp với nội dung bài học.

- Biết tra từ điển hoặc sổ tay từ ngữ để hiểu nghĩa của các từ ngữ ngoài phần chú thích. Trả lời được các câu hỏi về nội dung của các đoạn văn của bài. Hiểu được nội dung và ý nghĩa của bài đọc: Ca ngợi thành tựu vĩ đại đưa con người bay vào vũ trụ, ca ngợi Ga-ga-rin – phi công vũ trụ đầu tiên của nhân loại.

**1.2. Phát triển năng lực văn học:**

- Cảm nhận ý nghĩa của nụ cười và tính cách thân thiện, làm nên sức hút của phi công vũ trụ Ga-ga-rin.

**2. Góp phần phát triển các năng lực chung và phẩm chất:**

- Phát triển năng lực (NL) giao tiếp và hợp tác (biết cùng các bạn thảo luận nhóm); NL tự chủ và tự học (trả lời đúng các câu hỏi đọc hiểu). Tự hào về trí tuệ, tài năng của con người; trân trọng sự đóng góp của Liên Xô cho tiến bộ của con người.

- Bồi dưỡng phẩm chất (PC) nhân ái (yêu nước, yêu thiên nhiên), chăm chỉ, trách nhiệm (kiên trì, quyết tâm trong công việc).

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. Khởi động ( 5 phút)** |
| - GV tổ chức trò chơi: “Bông hoa niềm vui”- Hình thức chơi: HS chọn bông hoa mình thích trên trò chơi để trả lời 1 trong các câu hỏi: *+ Em hãy nêu tên bài đọc tiết học trước em đã được học?**+ Đoàn thám hiểm đã gặp những khó khăn gì dọc đường?**+ Đoàn thám hiểm đã đạt những kết quả gì?**+ Câu chuyện giúp em hiểu những gì về các nhà thám hiểm.*- GV nhận xét giọng đọc và câu trả lời của học sinh.- GV dẫn dắt vào bài mới. | - Hs tham gia chơi trò chơiBài đọc 4: Vòng quay Trái Đất.- Hs trả lời- Học sinh lắng nghe |
| **2. Khám phá****( 40 phút)** |
| **\* Hoạt động 1: Đọc thành tiếng.**- GV đọc mẫu: Giọng đọc phù hợp với nội dung câu chuyện: Khoan thai, rành mạch,thể hiện niềm vui, niềm tự hào về thành tựu vĩ đại của loài người và sự hào hứng về tính cách giản dị thân thiện, dễ mến của phi công vũ trụ Ga- ga – rin.. - GV chia đoạn: 5 đoạn+Đoạn 1: Từ đầu đến ….. Ga-ga-rin.+ Đoạn 2: Tiếp đến ….. sự kiện này.+ Đoạn 3: Tiếp đến …. đi thôi.+Đoạn 4: Tiếp đến…..hàng chục nước.+ Đoạn 5: Còn lại- GV gọi HS đọc nối tiếp theo đoạn lần 1 kết hợp luyện đọc từ khó. *Niu Y-oóc (Mỹ), Khoảnh khắc, Mãn-che-xtơ*- Yêu cầu hs đọc nối tiếp theo đoạn lần 2 và giải nghĩa từ ngữ+ Vũ trụ: là khoảng không gian vô cùng tận chứa các thiên hà.+ Khoảnh khắc: Khoản thời gian hết sức ngắn....*-* Luyện đọc theo đoạn: GV tổ chức cho HS luyện đọc đoạn theo nhóm 5.- GV nhận xét các nhóm.**b. Hoạt động 2: Tìm hiểu bài**- GV gọi HS đọc và trả lời lần lượt 5 câu hỏi trong SGK. GV nhận xét, tuyên dương.*-*GV giao nhiệm vụ cho HS đọc thầm bài đọc, thảo luận nhóm 4 theo các câu hỏi tìm hiểu bài. Tổ chức cho HS hoạt động theo kĩ thuật mảnh ghép. GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.+ Tin tức về chuyến bay của Ga-ga-rin được thế giới đón nhận như thế nào?+ Cuộc diễu hành của hàng triệu người ở Mát-xcơ-va thể hiện điều gì?+ Phi công vũ trụ Ga-ga-rin có tuổi thơ và tuổi thanh niên thế nào?+ Theo tác giả, điều gì tạo nên sức cuốn hút của Ga-ga-rin?+ Hình ảnh Ga-ga-rin bất chấp trời mưa, đứng trên xe mui trần vẫy chào công chúng nói lên điều gì về ông?- Mời HS trình bày, báo cáo kết quả- GV nhận xét, đánh giá, khen ngợi và động viên HS các nhóm. - GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: *Qua bài đọc, em hiểu nội dung bài nói về điều gì?*- GV nhận xét, chốt lại | - Hs lắng nghe.- HS lắng nghe cách đọc.- HS đọc nối tiếp theo đoạn.- HS đọc từ khó.- HS đọc nối tiếp theo đoạn.- Học sinh luyện đọc theo nhóm- HS đọc tiếp nối câu hỏi; các HS khác lắng nghe, đọc thầm theo.+ HS đại diện nhóm trả lời các câu hỏi, nhóm khác nhận xét, bổ sung.+Tin tức về chuyến bay của Ga-ga-rin được thế giới đón nhận như sau: tin tức này đã gây chấn động thế giới, tại Mát-xcơ-va đã diễn ra một cuộc diễu hành tự phát dài 10km xuyên thành phố với sự tham gia của hàng triệu người dân nhằm chào đón sự kiện này+ Cuộc diễu hành của hàng triệu người ở Mát-xcơ-va thể hiện: sự yêu mến, hào hứng, thích thú và vui mừng, tự hào trước tin tức về chuyến bay của Ga-ga-rin**+**Phi công vũ trụ Ga-ga-rin có tuổi thơ và tuổi thanh niên như sau:• Sinh ra trong một gia đình nông dân ở miền Tây nước Nga• Lên 7 tuổi, làng quê của ông bị phát-xít Đức chiếm đóng, do đó ông bị đuổi khỏi nhà và phải sống trong một túp lều bằng bùn• Chiến tranh kết thúc, ông vừa học vừa làm trong một xưởng đúc*+*  Theo tác giả nụ cười và sự giản dị thân thiệm đã làm nên sức cuốn hút của Ga-ga-rin.+ Hình ảnh Ga-ga-rin bất chấp trời mưa, đứng trên xe mui trần vẫy chào công chúng nói lên ông là người rất thân thiện, trân trọng mọi người và có ý thức trách nhiệm về về công việc của mình.- Đại diện nhóm trình bày- HS lắng nghe.- 1-2 HS trả lời: Ca ngợi thành tựu vĩ đại đưa con người bay vào vũ trụ, ca ngợi phi công vũ trụ đầu tiên của nhân loại. |
| **3. Luyện tập- thực hành ( hoạt động nâng cao) ( 15 phút)**- GV hướng dẫn HS đọc diễn cảm đoạn 4,5 với giọng đọc phù hợp thể hiện được tình cảm, cảm xúc.  *Ga- ga- rin là một nhân vật đầy sức cuốn hút,/ với gương mặt luôn* ***nở nụ cười. //*** *Người ta từng nói rằng****/ nụ cười*** *của**Ga- ga- rin có thể* ***làm tan chảy*** *những trái tim sắt đá nhất.// Sức hút và nụ cười* ***dễ mến*** *của ông/ đã nhanh chóng chinh phục mọi người.// Những lời mời dành cho nhà du hành vũ trụ đầu tiên/ bay đến* ***từ khắp nơi*** *trên thế giới.// Ông đã đến trụ sở Liên hợp quốc ở* *Niu Y- oóc (Mỹ)/ và thăm hàng chục nước.* *Ở Anh,/ có một khoảnh khắc* ***khá nổi tiếng /*** *khi ông đến thành phố Man-che-xtơ.//* ***Bất chấp*** *trời mưa, / ông* ***vẫn đứng*** *trong chiếc xe mui trần/ để* ***vẫy chào*** *công chúng.// Ông giải thích điều đó/ với lí lẽ thật giản dị:// “ Mọi người đến đây để nhìn thấy tôi mà.”.* |
| - Tổ chức cho HS luyện đọc theo nhóm- Tổ chức cho HS thi đọc diễn cảm.- GV nhận xét HS đọc bài, tuyên dương, khích lệ HS  |  |
| **4. Vận dụng ( 10 phút)** |
| **-** GV tổ chức vận dụng để củng cố kiến thức và vận dụng bài học vào tực tiễn cho học sinh.+ Cho HS xem video về Yuri Gagarin người đầu tiên bay vào vũ trụ trên youtobe.*+ Qua bài đọc, em hiểu nội dung bài nói về điều gi?*🡪GDHS: - Bồi dưỡng phẩm chất (PC) nhân ái (yêu nước, yêu thiên nhiên), chăm chỉ, trách nhiệm (kiên trì, quyết tâm trong công việc).- Nhận xét, tuyên dương- Nhận xét tiết học, dặn dò bài về nhà. | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.- HS quan sát video.- HS trình bày suy nghĩ của mình trước lớp. Lớp lắng nghe, chia sẻ- Lắng nghe, rút kinh nghiệm. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

..........................................................................................................................................

**Môn học: Tiếng việt**

**Tên bài học: VIẾT HƯỚNG DẪN LÀM MỘT SẢN PHẨM - Tiết: 234**

**Thời gian thực hiện: ngày 07 tháng 5 năm 2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Phát triển năng lực ngôn ngữ.**

- Dựa vào gợi ý và tranh vẽ, hoàn chỉnh được bản hướng dẫn cách làm một sản phẩm (đồ chơi).

**2. Góp phần phát triển các năng lực chung**

- Phát triển NL giao tiếp và hợp tác (biết giới thiệu, nhận xét về sản phẩm cùng các bạn).

- Phát triển năng lực tự chủ và tự học ( hoàn chỉnh được bản hướng dẫn làm một sản phẩm)

- Phát triển năng lực giải quyết vấn đề ,sáng tạo (rèn luyện được óc quan sát)

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất chăm chỉ: Rèn tính cẩn thận, chăm chỉ , kiên trì khi thực hiện nhiệm vụ học tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. Khởi động ( 5 phút)** |
| - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Đố bạn” về chủ đề con vật.Ví dụ:1Con gì đuôi ngắn tai dàiMắt hồng lông mượtCó tài chạy nhanh Là con gì? Đáp án: Con thỏVí dụ:2Bốn chân như bốn cột nhàHai tay ve vẩy, hai ngà trắng phauVòi dài vắt véo trên đầuTrong rừng thích sống với nhau từng đàn Là con gì? Đáp án: Con voi- GV dẫn dắt vào bài mới: Trong tiết học hôm nay, các em sẽ tập viết bản hướng dẫn làm một đồ chơi. Đó là con voi bìa các tông và những chiếc vòng để chơi trò chơi ném vòng vào vòi voi. Chúng ta cùng tìm hiểu và thực hiện nhiệm vụ nhé! | - HS thực hiện.  |
| **2. Khám phá** *( 15 phút)* |
| **2.1. Hoạt động 1: Chuẩn bị**- Giáo viên tổ chức cho học sinh thảo luận nhóm đôi câu hỏi mong muốn các em sau khi học bài này sẽ đạt mục tiêu gì?**screenshot_1689736464** |  - Đại diện các nhóm chia sẻ |
| - Đó cũng chính là mục tiêu của bài học - Yêu cầu học sinh nhắc lại mục tiêu bài học | - HS nhắc lại. |
| - Giáo viên chiếu bài tập (SGK TV 4 ) tập hai , trang 115 ) lên màn hình. - Mời một số học sinh đọc bài tập. Cả lớp đọc thầm theo. - Mời một số học sinh nêu việc các em cần làm.- GV đưa ra gợi ý: + Để làm được đồ chơi này các em cần thực hiện 6 việc. + Mỗi việc đã được thể hiện bằng 1 tranh. Các em chỉ viết lời hướng dẫn dưới tranh 1,2,4. +Chú ý nói ngắn gọn, rõ ràng nội dung bức tranh minh họa. |  |
| **3. Luyện tập ( 10 phút)** |
| **Hoạt động 2: Hoàn chỉnh bản hướng dẫn**- Gọi Hs đọc yêu cầu- Cho Hs viết vở bài tập – 3 Hs làm trên bảng phụ- Yêu cầu học sinh báo cáo kết quả | - Học sinh báo cáo kết quả: + Tranh 1: vẽ con voi lên bìa.+ Tranh 2: Cắt theo nét vẽ thành hình con voi.+ Tranh 4: Xẻ mui voi, gắn vòi vào mũi.  |
| - Mời một số học sinh chia sẻ bài viết- Mời Hs đọc bảng hướng dẫn | - Hs khác nhận xét về bài viết của bạn. |
| **4. Vận dụng. ( 5 phút)** |
| **-** GV tổ chức cho hs chơi trò chơi“ Tặng vòng cho voi”. - Gv nêu luật chơi, cách chơi. - Cho HS chơi trò chơi: Nhiệm vụ học sinh là đứng từ vạch kẻ, tung chiếc vòng bằng bìa vào vòi con voi, Ai tung được thì trả lời câu hỏi.? Nêu lời hướng dẫn cho hình số 1.? Nêu lời hướng dẫn cho hình số 2.? Nêu lời hướng dẫn cho hình số 4.? Nêu lời hướng dẫn cho hình số 5- GV Nhận xét, đánh giá sau câu trả lời- Nhận xét tiết học, dặn dò bài về nhà sử dụng bìa cát tông thực hiện làm sản phẩm đồ chơi theo bảng hướng dẫn. | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.+ HS trao đổi, nhận xét cùng GV.- Lắng nghe, rút kinh nghiệm. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

..........................................................................................................................................

**Môn học: Tiếng việt**

**Tên bài học: TRAO ĐỔI: EM ĐỌC SÁCH BÁO - Tiết: 235**

**Thời gian thực hiện: ngày 08 tháng 5 năm 2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Phát triển các năng lực đặc thù**

**1.1 Phát triển năng lực ngôn ngữ**

- Giới thiệu được nội dung một câu chuyện (bài thơ, văn, bài báo) đã đọc ở nhà về đề tài xây dựng đất nước.

- Biết lắng nghe, ghi chép, nhận xét về lời giới thiệu và ý kiến trao đổi của bạn .

- Biết trao đổi cùng các bạn những điều đã biết và cảm nhận của bản thân về câu chuyện (bài thơ, bài văn, bài báo).

**1.2 Phát triển năng lực văn học**

- Biết bày tỏ sự yêu thích một số chi tiết hoặc hình ảnh , nhân vật... trong câu chuyện (bài thơ, bài văn, bài báo).

**2. Góp phần phát triển các năng lực chung**

- Góp phần phát triển NL giao tiếp và hợp tác ( biết trao đổi cùng bạn, chủ động, tự nhiên, tự tin; biết nhìn vào người nghe khi nói)

- Phát triển năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết tự giải quyết nhiệm vụ học tập,

**-** Phát triển năng lực tự chủ và tự học:chủ động khi thực hiện các nhiệm vụ học tập

**3. Phẩm chất.** góp phần bồi dưỡng phẩm chất nhân ái ( yêu thương mọi người, tôn trọng tài năng của mọi người)

**-** Phẩm chất nhân ái: Biết thể hiện sự tôn trọng người khác khi giao tiếp, yêu thương mọ người.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ lắng nghe, tìm hiểu và trao đổi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự trong khi đọc sách và học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. Khởi động ( 5 phút)** |
| - GV giới thiệu chủ điểm và cùng chia sẻ với HS về một số phát minh sáng chế của con người .+ Trong các bức ảnh trên cho chúng ta thấy điều gì?- GV Nhận xét, tuyên dương.- GV dẫn dắt vào bài mới: Các em đã được đọc những câu chuyện hoặc bài thơ, bài văn, bài báo về đề tài phát minh , sáng chế. Trong tiết luyện nói hôm nay các em sẽ giới thiệu cho cả lớp nghe về câu chuyện , bài văn , bài thơ, bài báo đó. | - HS quan sát tranh, lắng nghe.+ HS trả lời theo suy nghĩ của mình.- HS lắng nghe. |
| **2. Khám phá** *( 15 phút)* |
|  **Hoạt động 1: Giới thiệu một câu chuyện (bài thơ, bài văn) về về các phát minh , sáng chế.**- GV cho Hs sếp lên bàn những câu chuyện (hoặc bài thơ, bài văn, bài báo ) sẽ giới thiệu. | - HS thực hiện. |
| - GV mời một số Hs cho biết các em sẽ giới thiệu câu chuyện (hoặc bài thơ, bài văn, bài báo ) gì? Câu chuyện (hoặc bài thơ, bài văn, bài báo ) đó nói về điều gì?- GV giới thiệu bài trong SGK: *Từ viên sỏi đến chữ số*. Đây là bài viết rất thú vị nói về chữ số. Các em ạ trước khi có chữ số, con người đếm các vật bằng cách nào? Chữ số đã được sáng tạo ra như thế nào và chúng có ý nghĩa gì. Các em sẽ được đọc và trao đổi qua bài viết này? | - HS giới thiệu câu chuyện (hoặc bài thơ, bài văn, bài báo ) đã chuẩn bị.- HS quan sát, và nghe nội dung câu chuyện |
| **3. Luyện tập – thực hành ( 10 phút)** |
| **Hoạt động 2: Giới thiệu và trao đổi** **2.1: Giới thiệu và trao đổi trong nhóm**- Yêu cầu HS kể chuyện ( đọc bài thơ, bài văn, bài báo) trong nhóm đôi. *( những học sinh chưa chuẩn bị được câu chuyện (hoặc bài thơ, bài văn bài báo đã đọc thì có thể giới thiệu bài từ viên sỏi đến chữ số trong SGK ).* | - HS đọc yêu cầu- Làm việc theo nhóm 2: Trao đổi với các bạn trong nhóm về nội dung câu chuyện mà mình thích nhất |
| + Tên câu chuyện (hoặc bài thơ, bài văn) đó là gì? Tác giả là ai? |  |
| + Nội dung chính của câu chuyện (hoặc bài thơ, bài văn) nói về điều gì? |  |
| + Cảm xúc của em khi đọc câu chuyện (hoặc bài thơ, bài văn) đó thể nào? |  |
| ***1.2. Giới thiệu trước lớp***- Giáo viên mời một số học sinh kể( đọc trước lớp). Gọi 5 - 7 HS kết hợp giới thiệu và đọc hoặc kể lại câu chuyện (đọc bài thơ, bài văn) mà mình đã chọn.(Cố gắng sắp xếp để có cả truyện kể, thơ (hoặc văn bản thông tin, văn bản miêu tả). - GV động viên HS kể; cho phép các em nhìn sách khi không nhớ một số chi tiết.- Sau mỗi câu chuyện ( bài thơ, bài văn, bài báo) giáo viên mời học sinh dưới lớp đặt câu hỏi.Ví dụ: về bài Từ viên sỏi đến chữ số, có thể trao đổi theo gợi ý:+ Khi chưa có chữ số, ngươif ta đếm như thế nào? Những cách đếm đó có gì tiện và bất tiện?+ Những cách ghi số lượng sự vật nào rất gần với chữ số?+ Vì sao có thể nói việc sáng tạo ra chữ số là một tiến lớn của nhân loại? | - HS lên bảng trình bày câu chuyện. HS lắng nghe, ghi chép những nội dung mình quan tâm.- HS đưa ra câu hỏi.- HS thảo luận về nội dung câu chuyện. |
| - GV và các bạn trong lớp nhận xét và khen ngợi bạn. | - HS nhận xét, bình chọn bạn kể hay nhất |
| - GV nhận xét, tuyên dương |  |
| **4. Vận dụng (5 phút)**

|  |  |
| --- | --- |
| - GV cho Hs xem video của học sinh nơi khác giới thiệu về câu chuyện, bài thơ, bài văn mình thích- GV trao đổi những về nội dung các câu chuyện, bài thơ, bài văn đó- GV giao nhiệm vụ HS: Về nhà kể lại câu chuyện, bài thơ, bài văn cho người thân nghe. - Nhận xét, đánh giá tiết dạy. | - HS quan sát video.- HS cùng trao đổi về câu chuyện được xem.- HS lắng nghe, về nhà thực hiện. |

 |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

..........................................................................................................................................

**Môn học: Tiếng việt**

**Tên bài học: MỘT TRÍ TUỆ VIỆT NAM - Tiết: 236**

**Thời gian thực hiện: ngày 08 tháng 5 năm 2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù**

***1.1. Phát triển năng lực ngôn ngữ***

- Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ có âm, vần, thanh mà HS địa phương dễ viết sai. Ngắt nghỉ hơi đúng. Thể hiện được tình cảm, cảm xúc phù hợp với nội dung bài đọc. Tốc độ đọc khoảng 90 tiếng / phút. Đọc thầm nhanh hơn nửa đầu học kì II.

- Hiểu ý nghĩa các từ ngữ trong bài. Hiểu nội dung và ý nghĩa của bài đọc: Ca ngợi tài năng, niềm đam mê nghiên cứu và lòng yêu nước của bác sĩ Tôn Thât Tùng.

***1.2. Phát triển năng lực văn học***

- Cảm nhận được ý nghĩa các chi tiết tiêu biểu trong cuộc đời họa động của bác sĩ Tôn Thât Tùng. ( \* GDLTCM, ĐĐ, LS: GD HS tự hào về trí tuệ, tài năng của con người Việt Nam. Trân trọng sự đống góp của bác sĩ Tôn Thất Tùng cho y học và đất nước.)

**2. Góp phần phát triển các năng lực chung và phẩm chất:**

- Phát triển năng lực (NL) giao tiếp và hợp tác (biết cùng các bạn thảo luận nhóm); NL tự chủ và tự học (trả lời đúng các câu hỏi đọc hiểu). Tự hào về trí tuệ, tài năng của con người; trân trọng sự đóng góp của bác sĩ Tôn Thât Tùng cho y học và đất nước.

- Bồi dưỡng phẩm chất (PC) nhân ái (yêu nước, yêu thiên nhiên), chăm chỉ, trách nhiệm (kiên trì, quyết tâm trong công việc).

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |
| --- |
| **1. Khởi động ( 5 phút)** |
| - GV cho HS chơi trò chơi đuổi hình bắt chữ nói về tên các Bác sĩ, Giáo sư đã đóng góp cho sự tiến bộ của nhân loại. | - HS thực hiện |
| Gv đưa ra hình ảnh Bác sĩ Tôn Thất Tùng và đẫn dắt giới thiệu vào bài. | - HS lắng nghe |
| **2. Khám phá ( 15 phút)** |
| **Hoạt động 1: Đọc thành tiếng** |  |
| **-** GV đọc mẫu - hướng dẫn giọng đọc: Đọc toàn bài với giọng khoan thai, rành mạch, thể hiện niềm vui và sự khâm phục . |  |
| - Bài được chia làm mấy đoạn | - 4 đoạn. |
| - HS đọc nối tiếp đoạn lần 1 kết hợp tìm và luyện đọc từ ngữ khó. | - HS đọc nối tiếp, kết hợp luyện đọc: Suy suyển,.... |
| - Gọi học sinh đọc nối tiếp đoạn lần 2 kết hợp giải nghĩa từ. GV giúp HS hiểu nghĩa các từ: *Suy suyển, tiền phương, bệnh viện Phủ Doãn*. | - HS đọc và giải nghĩa một số từ khó hiểu: |
| - Hướng dẫn HS đọc câu dài: *Kháng chiến chống pháp bùng nổ,/ bác sĩ Tôn thất tùng rời Hà Nội lên chiến khu// Những lần bị giặc càn quét,/ nhà cửa,/ tài sản của ông bị đốt trụi/ nhưng bộ đồ mổ thì không suy suyển //Vừa dạy học để đào tạo cán bộ y tế,/ vừa cầm dao mổ,/ông luôn có mặt trong các trạm phẫu thuật tiền phương/của nhiều chiến dịch lớn*- HS luyện đọc câu |
| - Cho HS luyện đọc bài trong nhóm. | - Luyện đọc trong nhóm. |
| - Gọi các nhóm đọc bài. | - 2-3 nhóm đọc bài. |
| - GV gọi 1 Hs đọc toàn bài. | - HS lắng nghe. |
| \* GDLTCM, ĐĐ, LS: GD HS tự hào về trí tuệ, tài năng của con người Việt Nam. Trân trọng sự đống góp của bác sĩ Tôn Thất Tùng cho y học và đất nước.) | - HS lắng nghe. |
| **Hoạt động 2: Tìm hiểu nội dung bài** |
| - GV mời 4 HS tiếp nối nhau đọc to, rõ 4 CH. | - Hs thực hiện |
| - Tổ chức cho HS tìm hiểu 4 câu hỏi của bài bằng cách cho HS thảo luận nhóm đôi. Sau đó tổ chức cho hs chơi trò chơi phóng viên. | - HS tham gia. |
| + Câu 1. Thời trai trẻ , bác sĩ Tôn Thất Tùng đã dành chọn tâm huyết cho con đường mình chọn như thế nào? | -Tôn Thất Tùng sinh ra trong gia đình quan lại nhưng ông chọn con đường làm bác sĩ. Thời trai trẻ của ông trôi qua trong bốn bức tường bệnh viện . Ông đã miệt mài suốt bốn năm trong các phòng mổ xác, nghiên cứu hơn 200 lá gan để hoàn thành một công trình về gan. |
| + Câu 2. Những chi tiết ở đoạn 2 nói lên điều gì về bác sĩ Tôn Thất Tùng? | - Những chi tiết ấy cho thấy bác sĩ Tôn Thất Tùng rất yêu nghề, yêu nước. |
| + Câu 3. Sau khi hòa nhập lại, bác sĩ Tôn Thất Tùng đã có những đóng góp gì cho y học?. | + Ông làm giám đốc bệnh viện Phủ Doãn. Ông thực hiện thành công ca mổ tim đầu tiên. Ông đặt nền móng cho khoa mổ sọ não. Đặc biệt, ông đã hoàn thiện phương phá mổ ga mới, được ghi vào một số từ điển y học quốc tế. |
| + Câu 4. Theo em, điều gì đã giúp bác sĩ Tôn Thất Tùng thành công”? | - Bác sĩ Tôn Thất Tùng thành công vì đã chọn con đường phù hợp với tài năng và sự say mê của mình...../ vì yêu nghề, yêu nước/ vì say mê lao động./ vì có tài , có đức./... |
| - Sau mỗi câu trả lời, GV nhận xét và bổ sung( nếu cần). |
| - GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: *Qua bài đọc, em hiểu nội dung bài nói về điều gì?*- GV chốt lại: Bài đọc ca ngợi tài năng , niềm đam mê nghiê cứu và lòng yêu nước của bác sĩ Tôn Thất Tùng. | - Hs trả lời theo ý hiểu |
| - Mời HS nêu lại nội dung bài. | - HS nêu( 3-4 HS nêu). |
|  | - HS ghi nội dung bài vào vở. |
| **3. Luyện tập- thực hành ( hoạt động nâng cao) ( 10 phút)** |
|  - GV hướng dẫn lớp mình đọc diễn cảm 1 đoạn trong bài. GV đưa đoạn văn lên màn hình máy chiếu: | - HS quan sát. |
| *- Kháng chiến chống pháp bùng nổ,/ bác sĩ Tôn Thất Tùng rời Hà Nội lên chiến khu// Những lần bị giặc càn quét,/ nhà cửa,/ tài sản của ông bị đốt trụi/ nhưng bộ đồ mổ thì không suy suyển //Vừa dạy học để đào tạo cán bộ y tế,/ vừa cầm dao mổ,/ông luôn có mặt trong các trạm phẫu thuật tiền phương/của nhiều chiến dịch lớn.**- Với những cống hiến xuất sắc của mình,/ bác sĩ Tôn Thất Tùng đã được tặng danh hiệu Anh hùngLao động và giải thưởng Hồ Chí Minh.// Ông cũng là một trong mười hai người trên thế giới/ và là người duy nhất ở Việt Nam/ được Viện Hàn lâm Phẫu thuật Pa – ri/ tặng Huy chương Phẫu thuật quốc tế.* |
| - Yêu cầu HS tìm cách ngắt nhịp và những từ ngữ được nhấn giọng. | - HS nêu cách ngắt nhịp và các từ ngữ được nhấn giọng. |
| - GV đưa kết quả trên màn hình máy chiếu. | - HS quan sát. |
| - Mời 2 HS đọc diễn cảm đoạn văn. | - 2 HS đọc diễn cảm đoạn văn. |
| - Tổ chức luyện đọc diễn cảm trong nhóm bàn. | - HS luyện đọc diễn cảm trong nhóm bàn. |
| - Gọi 3 HS thi đọc diễn cảm. | - 3 HS thi đọc diễn cảm. |
| - Tổ chức nhận xét. | - HS nhận xét, bình chọn bạn đọc hay nhất. |
| - GV nhận xét, tuyên dương. | - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| **4. Vận dụng ( 5 phút)** |
| - Nêu lại nội dung bài đọc. | - 2-3 HS nêu. |
| - Cho HS vận động thể hiện theo video bài hát “ Em muốn làm...” | - HS thực hiện |
| - GV giáo dục học sinh biết ơn những người có đóng góp cho xã hội; có ý thức tự giác học tập, kiên trì để thực hiện được những hoài bão ước mơ trở thành những người có ích cho xã hội.  | - HS lắng nghe. |
| - GV nhận xét tiết học, dặn HS về nhà ôn lại bài và chuẩn bị bài sau. | - HS lắng nghe, tiếp nhận nhiệm vụ. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

..........................................................................................................................................

**Môn học: Tiếng việt**

**Tên bài học: LUYỆN TẬP VIẾT TÊN RIÊNG CỦA CƠ QUAN TỔ CHỨC**

**- Tiết: 237**

**Thời gian thực hiện: ngày 08 tháng 5 năm 2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù**

- Tìm được tên riêng của các cơ quan, tổ chức trong bài đọc đã học; dựa vào bài học đó, viết được một đoạn văn, trong đó có tên riêng của một số cơ quan, tổ chức; viết đúng một số tên riêng khác

**2. Năng lực chung**

- Phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác: biết trình bày kết quả trước lớp và trả lời câu hỏi của các bạn

**-** Phát triển năng lực tự chủ và tự học:chủ động khi thực hiện các nhiệm vụ học tập

- Phát triển năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết tự giải quyết nhiệm vụ học tập.

**3. Bồi dưỡng phẩm chất**

- **Chăm học: Tích cực tìm hiểu bài học, hoàn thành các bài tập theo yêu cầu. Bồi dưỡng tác phong cụ thể, tỉ mỉ trong học tập.**

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Bảng nhóm, ti vi

- HS: Vở BT, bút, bảng con, SGK

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |
| --- |
| **1. Khởi động ( 5 phút)** |
| **Tổ chức trò chơi truyền điện:** Nối tiếp nhau nêu tên một số cơ quan tổ chức ( trường học, cơ quan, đơn vị , doanh nghiệp....) |  |
| - GV nêu cách chơi, luật chơi: đưa yêu cầu và thay đổi yêu cầu; HS nêu 1 từ, nếu đúng được truyền điện cho bạn khác; nếu không đúng bị loại. | - HS chơi thử.- HS chơi thật. |
| => GV chốt: Các từ đúng theo yêu cầu, nhận xét, tuyên dương học sinh. |  |
|  **Giới thiệu bài:** Trong tiết học luyện từ và câu tuần trước, các em đã học các viết tên riêng của một số cơ quan, tổ chức như trường học, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp...? Bài học ***Luyện từ và câu*** hôm nay chúng ta sẽ tiếp tục luyện tập để có kỹ năng viết thành thạo hơn. |  |
| **2. Luyện tập ( 25 phút)** |
| - GV đưa bài tập 1. |  |
| - Mời HS đọc yêu cầu. | - 1HS đọc to, cả lớp đọc thầm theo |
|  | - HS xác định yêu cầu của bài. |
| - Yêu cầu HS thực hiện cá nhân trên vở bài tập, 3 em làm trên phiếu bài tập oặc cặp đôi nếu cần. | - HS thực hiện. |
| - GV hướng dẫn HS trình bày kết quả, HS nhận xét. | - 2HS nối tiếp nêu kết quả.- HS nhận xét, bổ sung. |
| **=>** GV chốtđáp án:  Trường Đại Học Pa – ri, Viện Hàn lâm phẫu thuật Pa – ri, Bệnh viện Phủ Doãn. | - 1HS đọc lại kết quả. |
| - Yêu cầu HS lấy ví dụ về tên riêng của các cơ quan, tổ chức ở địa phương nơi mình sinh sống. | - HS nối tiếp nêu: Vd tỉnh Thái Nguyên, Trường Tiểu học Lê Văn Tám. |
| Bài 2 |  |
| - GV đưa bài tập 2. | - HS đọc bài tập. |
|  | - HS xác định yêu cầu |
| - Yêu cầu HS làm vở bài tập cá nhân, 3 học sinh làm trên phiếu học tập - Mời Hs báo cáo kết quả | - HS làm bài- HS báo cáo kết quả. |
| => GV chốt đáp án: 1) Tên các trường: Trường tiểu học Nam Thành Công, Trường Trung học cơ sở Trần Văn Ơn.2) ( tên cơ quan phụ trách giáo dục: Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Ba Đình, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Nam Định. 3 (tên tổ chức- các hội): Hội Khuyến học tỉnh Hưng Yên, Hội Chữ Thập Đỏ Việt Nam.4 ( tên tổ chức các - quỹ): Quỹ bảo vệ môi trường Việt Nam, Quỹ Nhi đồng Liên Hợp Quốc. |  |
| Bài 3 |  |
| - GV đưa bài tập 3:  - Mời Hs đọc yêu cầu bài tập 3 | - HS đọc bài tập.- HS xác định yêu cầu. |
| - Gv nêu nhiệm vụ: Các em cần chọn 1 trong 2 đề để viết đoạn văn.. Gv nhăc thêm học sinh: Trong đoạn văn các em viết sẽ có tên bảo tàng hoặc thư viện ( với đoạn văn viết theo đề 1) . Tên đội bóng hoạc đoàn nghệ thuật ( với đoạn văn viết theo đề 2) các em cần viết hoa những tên riêng đó cho đúng quy tắc. | - HS:+ Phát minh: lửa+ Sáng chế: chữ viết, điện thoại thông minh, cần gạt nước |
| - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi, cho biết mình chọn đề nào? Mình sẽ viết về đoàn nghệ thuật, bào tàng, đội bóng nào....(1p) | - HS thảo luận nhóm theo gợi ý của giáo viên. |
| - GV bao quát, giúp đỡ. |  |
| - Gọi một số HS trình bày. | - 2-3 HS trình bày. |
| - Gv yêu cầu học sinh làm bài cá nhân, viết đoạn văn vào vở.- Gv mời học sinh báo cáo kết quả- Mời HS nhận xét, bổ sung .=> GV nhận xét, tuyên dương. | - Hs làm bài- Hs báo cáo kết quả- HS nhận xét ý nhận xét bạn viết tên riêng có đúng quy tăc hay không) |
|  |
| **3. Vận dụng ( 5 phút)** |
| - Kể tên một số cơ quan, tổ chức mà em biết. | - HS nối tiếp kể. |
| - Cho HS xem video về cơ quan , tổ chức |  |
| - GV giáo dục học sinh có ý thức tự giác học tập, kiên trì .- Nhắc học sinh về nhà luyện viết thêm một số tên cơ quan tổ chức mà em biết.***-*** Nhận xét tiết học | - HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

..........................................................................................................................................

**Môn học: Tiếng việt**

**Tên bài học: LUYỆN TẬP THUẬT LẠI MỘT SỰ VIỆC ĐƯỢC CHỨNG KIẾN HOẶC THAM GIA (VIẾT BÀI) - Tiết: 238**

**Thời gian thực hiện: ngày 10 tháng 5 năm 2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù**

- Dựa vào dàn ý đã lập và các đoạn văn đã tập viết, viết bài thuật lại một sự việc được chứng kiến hoặc tham gia. Bài viết không mắc lỗi về bố cục; nội dung tương đối đầy đủ, phù hợp với thực tế; ít lỗi chính tả, từ ngữ, ngữ pháp.

- Bài viết có hình ảnh, cảm xúc

**2. Năng lực chung**

- Phát triển năng lực (NL) giao tiếp và hợp tác (biết cùng các bạn thảo luận nhóm)

- Phát triển NL tự chủ, tự học (biết cách tự thực hiện nhiệm vụ);

- NL sáng tạo (biết lựa chọn từ ngữ, viết bài có hình ảnh và cảm xúc).

**3. Phẩm chất**

- Bồi dưỡng phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm(có ý thức cẩn thận khi làm bài)

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Bài giảng điện tử, video, hình ảnh minh họa

- HS: Vở BTTV 4/ tập 2.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. Khởi động - chia sẻ ( 5 phút)** |
| - GV tổ chức trò chơi: “Chuyền thư” - Hình thức chơi: Cả lớp hát và chuyền hộp thư. Khi bài hát kết thúc, học sinh nào cầm hộp thư trên tay thì sẽ bốc và trả lời câu hỏi trong hộp thư:  + Hãy nêu cấu tạo của một bài thuật lại một sự việc được chứng kiến hoặc tham gia? + Mỗi phần của bài văn cần có những nội dung gì?*+ Mở bài: Giới thiệu sự việc được chứng kiến hoặc tham gia.**+ Thân bài: Thuật lại các hoạt động, việc làm chính( diễn biến, kết quả) theo trình tự thời gian hoặc phạm vi không gian bằng một hoặc nhiều đoạn văn.**+ Kết bài: Nêu suy nghĩ, cảm xúc về sự việc được chứng kiến hoặc tham gia.* | - HS tham gia trò chơi và trả lời câu hỏi. + Nhận xét câu trả lời của bạn.  |
| => GV nhận xét phần trình bày của HS. | - HS lắng nghe. |
| - Giới thiệu bài: Trong tiết học trước, các em đã được lập dàn ý, viết mở bài, kết bài và viết 1-2 đoạn văn ở phần thân bài để thuật lại một sự việc được chứng kiến hoặc tham gia, Hôm nay các em sẽ dựa vào dàn ý và các đoạn văn đã viết để viết toàn bộ bài văn. | - HS lắng nghe. |
| - GV ghi bảng tên bài.,  | - 1HS nhắc lại tên bài. |
| **2. Hoạt động thực hành (25 phút)** |
| **Hoạt động 1: Hướng dẫn HS tìm hiểu yêu cầu đề bài** - GV mời HS đọc lại yêu cầu của đề bài: t6 - GV cho HS xác định trọng tâm của đề bài**.**- GV yêu cầu nhắc lại về những điểm cần lưu ý khi viết bài văn thuật lại một sự việc đã chứng kiến hoặc tham gia:+ Thuật lại một sự việc đã chứng kiến hoặc tham gia nào?+ Bố cục bài viết.+ Cách sắp xếp các hoạt động.+ Cách bộc lộ suy nghĩ, cảm xúc về sự việc.+ Cách xưng hô của người thuật lại.- Gv yêu cầu 1 hs đọc lưu ý trong sách giáo khoa. Cả lớp đọc thầm | - 1 -2 HS đọc. Cả lớp đọc thầm theo- HS trả lời - HS trả lời- Học sinh đọc |
| **screenshot_1689739899** - Giáo viên nhắc lại nôi dung lưu ý. | - HS lắng nghe. |
| **Hoạt động 2: HS viết bài** - GV nhắc nhở HS tư thế ngồi viết; theo dõi , giải đáp thắc mắc cho HS (nếu có); khuyến khích HS khá giỏi lựa chọn từ ngữ, viết câu giàu hình ảnh, cảm xúc- Học sinh làm bài song, yêu cầu học sinh đọc thầm lại để hoàn chỉnh bài viết của mình - GV thu nhận bài, nhận xét đánh giá | - HS viết bài vào vở. HS đọc lại bài viết, sửa lỗi, hoàn thiện bài.- Học sinh thực hiện- HS nộp bài. |
| **3. Vận dụng ( 5 phút)** |
| - GV nêu câu hỏi: + Theo em, khi nào chúng ta cần thuật lại một sự việc? *+ Em có cảm nhận thế nào về bài làm của mình hôm nay?* - GV nhận xét, khích lệ, động viên HS🡪GDHS: GD học sinh thuật lại sự việc cần trung thực, có trình tự, rõ ràng, có cảm xúc để người đọc, người nghe dễ hình dung lại sự việc đó- GV nhận xét tiết học, khen ngợi, biểu dương những HS tốt. | \_ HS trả lời- Hs trả lời theo ý hiểu- Hs lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY.**

..........................................................................................................................................